

Số: 37/2025/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 18 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Cảng vụ đường thủy nội địa Phú Thọ thuộc Sở Xây dựng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 39/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành cảng vụ đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 84/TTr-SXD ngày 04 tháng 9 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ đường thủy nội địa Phú Thọ trực thuộc Sở Xây dựng.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Cảng vụ Đường thủy nội địa Phú Thọ là tổ chức hành chính tương đương chi cục thuộc Sở Xây dựng, thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa (trừ bến khách ngang sông), khu neo đậu đã được công bố, cấp phép hoạt động trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; luồng, tuyến và khu vực quản lý được cấp có thẩm quyền giao.

2. Cảng vụ Đường thủy nội địa Phú Thọ (sau đây viết tắt là Cảng vụ) có có tên giao dịch tiếng Anh là Inland Waterways Administration of Phu Tho, có tư cách pháp nhân, con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, tổ chức tín dụng và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Cảng vụ chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc Sở Xây dựng, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

Kinh phí hoạt động của Cảng vụ do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở làm việc của Cảng vụ đặt tại phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án và đề án

a) Tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về đường thủy nội địa;

b) Tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm, các chương trình, dự án quốc gia, các đề án phát triển thuộc chuyên ngành đường thủy nội địa;

c) Tham gia xây dựng hoặc đề xuất Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xây dựng, đề nghị cơ quan có thẩm quyền công bố tiêu chuẩn quốc gia, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành đường thủy nội địa;

d) Tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện các quy định có liên quan đến lĩnh vực đường thủy nội địa, các điều ước quốc tế về đường thủy nội địa mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành đường thủy nội địa được cấp có thẩm quyền ban hành, công bố hoặc phê duyệt.

2. Về quản lý hoạt động đường thủy nội địa và khu vực quản lý được giao:

a) Tổ chức thực hiện quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; kiểm tra, giám sát hoạt động đường thủy nội địa của tổ chức, cá nhân theo phạm vi quản lý;

b) Cấp phép, giám sát tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa vào, rời, hoạt động tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và khu vực quản lý theo quy định; không cho phép tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa vào, rời, hoạt động tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và khu vực quản lý khi không có đủ điều kiện về an toàn, phòng chống cháy nổ và phòng ngừa ô nhiễm môi trường theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu không đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan;

d) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài, các cơ quan hữu quan, chính quyền địa phương và doanh nghiệp cảng trong hoạt động quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài;

đ) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trong phạm vi quản lý theo quy định;

e) Công bố hạn chế giao thông trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; thỏa thuận đối với hoạt động nạo vét vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu theo quy định;

g) Thực hiện công tác quản lý luồng, tuyến theo phân công của cấp có thẩm quyền theo quy định; thông báo hiện trạng của luồng, tuyến cho phương tiện, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài.

3. Về vận tải

a) Kiểm soát tải trọng phương tiện; tốc độ tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu;

b) Kiểm tra việc xếp hàng hóa từ tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa lên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và từ cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu xuống tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa hoặc giữa các tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.

4. Về an toàn, an ninh đường thủy, phòng chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành khác tại cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài; hướng dẫn các doanh nghiệp đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài;

kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài đã được phê duyệt; thẩm định hồ sơ, báo cáo kết quả thẩm định để Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam phê duyệt đánh giá an ninh, kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài, xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa;

b) Kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật trong phạm vi của cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu về: an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường đối với tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa; giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, người lái phương tiện và danh bạ thuyền viên; thiết bị xếp, dỡ hàng hóa, giấy chứng nhận, chứng chỉ của người điều khiển thiết bị xếp dỡ hàng hóa theo quy định;

c) Tham gia lập biên bản, kết luận nguyên nhân tai nạn, sự cố xảy ra trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; yêu cầu các bên liên quan khắc phục hậu quả tai nạn, sự cố;

d) Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động sửa chữa, cải tạo nâng cấp và hoạt động khác trong phạm vi quản lý;

đ) Tham gia ý kiến việc cấp phép nuôi trồng thủy sản theo quy định;

e) Thực hiện xử lý tài sản chìm đắm theo quy định;

g) Xây dựng phương án và tổ chức thực hiện phương án phòng, chống thiên tai; chủ trì hoặc phối hợp tổ chức tìm kiếm, cứu nạn trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu theo thẩm quyền và quy định pháp luật; huy động người và các phương tiện cần thiết để thực hiện việc phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn hoặc xử lý sự cố ô nhiễm môi trường theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

h) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động đường thủy nội địa theo quy định;

i) Thực hiện các nhiệm vụ liên quan trong quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu, kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và khu vực quản lý, tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa theo quy định;

k) Thực hiện các nhiệm vụ liên quan trong công tác phòng, chống cháy, nổ đối với tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa hoạt động trong phạm vi quản lý theo quy định;

l) Tham gia xây dựng, thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch phát triển cảng xanh, tàu xanh và giảm phát thải khí nhà kính, chuyển đổi năng lượng xanh, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

5. Về quản lý công trình đường thủy nội địa và công trình khác trong phạm vi quản lý:

a) Quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được giao quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quá trình xây dựng, khai thác, bảo trì, bảo vệ công trình đường thủy nội địa và công trình khác có ảnh hưởng đến hoạt động đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật;

c) Kiểm tra điều kiện an toàn đối với cảng, bến, khu neo đậu, luồng chuyên dùng vào cảng, bến, báo hiệu và các công trình khác có liên quan trong quá trình khai thác thuộc phạm vi quản lý;

d) Tổ chức thực hiện thanh thải vật chướng ngại trên luồng, hành lang bảo vệ luồng theo quy định pháp luật;

đ) Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát công tác điều tiết không chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi trên đường thủy nội địa theo quy định.

6. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xử phạt vi phạm hành chính và tổ chức triển khai thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

7. Cập nhật thông tin cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu, tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa, hàng hóa, hành khách, xử phạt vi phạm hành chính vào cơ sở dữ liệu theo quy định.

8. Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước theo quy định.

9. Quản lý bộ máy, biên chế, công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện kê khai, thu, nộp, quản lý, sử dụng các loại phí, lệ phí đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật; được sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định; quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

11. Trực tiếp liên hệ với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có liên quan để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện chế độ báo cáo thông kê theo quy định.

13. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác được cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Cảng vụ có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật.

a) Giám đốc là người đứng đầu Cảng vụ, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng đồng thời chịu trách nhiệm chuyên môn trước Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cảng vụ;

b) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền thay Giám đốc điều hành các hoạt động của Cảng vụ.

2. Phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Quản trị và Tài chính;

b) Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng và An toàn giao thông;

c) Đại diện Cảng vụ đường thủy nội địa Phú Thọ số 1;

d) Đại diện Cảng vụ đường thủy nội địa Phú Thọ số 2.

Giám đốc Cảng vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn nghiệp vụ; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý của Đại diện Cảng vụ theo quy định.

3. Biên chế

a) Biên chế của Cảng vụ được xác định trên cơ sở vị trí việc làm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và nằm trong tổng số biên chế công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các tổ chức hành chính của Sở Xây dựng được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm;

b) Căn cứ chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo chức danh nghề nghiệp, lao động hợp đồng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hằng năm Cảng vụ rà soát, báo cáo số lượng công chức, viên chức, lao động hợp đồng trình Sở Xây dựng xây dựng kế hoạch biên chế, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

4. Việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, thôi giữ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, thực hiện chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Cảng vụ và Trưởng, phó các phòng và tương đương của Cảng vụ thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định hiện hành.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và chấm dứt hiệu lực thi hành của Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ đường thủy nội địa Hòa Bình thuộc Sở Xây dựng.

2. Những nội dung không quy định trong Quy định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại văn bản này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tài chính, Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa Phú Thọ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Quách Tất Liêm